

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ Lĩnh vực Thành lập và Hoạt động Liên hiệp Hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/05/2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số ~~234~~/TTr-STP ngày 7 tháng 8 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 12 (mười hai) thủ tục hành chính mới ban hành; 20 (hai mươi) thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc Lĩnh vực Thành lập và Hoạt động Liên hiệp Hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

(Có danh mục TTHC và nội dung cụ thể kèm theo)

Điều 2. UBND các huyện, thành phố, thị xã; Trung tâm Tin học tỉnh chịu trách nhiệm công khai thủ tục hành chính này bằng các hình thức như: Đăng tải trên Trang thông tin điện tử; đóng thành sổ; giới thiệu trên báo chí; Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện ... để phục vụ nhân dân.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký thay thế Mục XIII Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 08/7/2009 của UBND tỉnh V/v công bố bộ TTHC chung áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Kế hoạch - Đầu tư; Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Phòng Tư pháp cấp huyện;
- Phòng Tài chính – KH cấp huyện;
- Trung tâm Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính

**PHẦN I DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH;
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA UBND CẤP HUYỆN**



LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Thủ tục hành chính ban hành mới: 12 thủ tục	
01	Đăng ký hợp tác xã	
02	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
03	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã	
04	Đăng ký khi hợp tác xã chia	
05	Đăng ký khi hợp tác xã tách	
06	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	
07	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	
08	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất)	
09	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất)	
10	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	
11	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	
12	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (Đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện)	
II	Thủ tục hành chính bị bãi bỏ: 20 thủ tục	Luật HTX số 18/2003/QH 12 hết hiệu lực
01	Đăng ký thành lập hợp tác xã	nt
02	Đăng ký thay đổi tên của hợp tác xã	nt
03	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của hợp tác xã (trường hợp chuyển địa chỉ trụ sở chính đến nơi khác trong phạm vi tỉnh)	nt
04	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ của hợp tác xã	nt
05	Đăng ký bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh hợp tác xã	nt

06	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ hợp tác xã (trường hợp giảm vốn điều lệ đối với HTX kinh doanh ngành nghề phải có vốn pháp định)	nt
07	Đăng ký điều lệ hợp tác xã sửa đổi	nt
08	Đăng ký thay đổi nơi đăng ký kinh doanh của hợp tác xã (trường hợp HTX đã đăng ký kinh doanh tại Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện)	nt
09	Đăng ký thay đổi số lượng xã viên hợp tác xã	nt
10	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của hợp tác xã (trường hợp chuyển địa chỉ trụ sở chính từ các tỉnh, thành phố khác trong nước đến một huyện hoặc thị xã tỉnh Quảng Trị)	nt
11	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện thuộc hợp tác xã (trường hợp lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại huyện hoặc thị xã khác nơi HTX đặt trụ sở chính)	nt
12	Đăng ký chi nhánh văn phòng đại diện HTX (Trường hợp HTX lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại huyện hoặc thị xã cùng HTX đặt trụ sở chính)	nt
13	Đăng ký kinh doanh khi HTX hợp nhất	nt
14	Đăng ký kinh doanh khi HTX sáp nhập	nt
15	Đăng ký kinh doanh khi tách HTX	nt
16	Đăng ký kinh doanh khi chia HTX	nt
17	Thông báo tạm ngừng hoạt động HTX	nt
18	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh HTX, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện (trường hợp bị mất)	nt
19	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh HTX, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện (trường hợp bị hỏng)	nt
20	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh HTX (trường hợp HTX giải thể tự nguyện)	nt

Tổng cộng: 32 thủ tục